

Bản án số: 16/2025/HS-ST
Ngày 27 tháng 3 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Bình

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Triệu Minh Tư

2. Ông Hoàng Ngọc Sông

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2025/TLST - HS ngày 26 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 10/2025/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 3 năm 2025, đối với:

- Bị cáo: **HOÀNG THỊ T**; sinh ngày 10 tháng 3 năm 1957, tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn C, xã Phương T, thành phố H, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nữ; trình độ học vấn: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Hoàng Văn C, con bà: Đỗ Thị X (đều đã chết); chồng: Nguyễn Công V (đã chết); con: Có 01 con 39 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17/5/2004, bị Công an Thị xã Hà Giang, tỉnh Hà Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 500.000đ (đã xóa tiền sự); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2024 đến ngày 24/12/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1. Lý Văn H; sinh năm 1999; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn Phìn S, xã Minh T, huyện V, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt.

2. Phan Thanh T, sinh năm 2005; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn Phìn S, xã Minh T, huyện V, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 18 giờ 00 phút ngày 19/12/2024, Công an thành phố H bắt quả tang Hoàng Thị T (*Sinh năm: 1957, thường trú: Thôn C, xã Phương T, thành phố H, tỉnh Hà Giang*) đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán trực tiếp số lô, số đề của 07 người chơi với tổng số tiền là 13.040.000đ (*Trong đó: Số tiền đề là 2.110.000đ, tiền lô là 10.930.000đ*), hình thức thanh toán trực tiếp bằng tiền mặt. Sau khi nhận số lô, số đề của người chơi bị cáo không gửi cho ai mà giữ lại để sau khi có kết quả xổ số bị cáo tự tính thắng thua với người chơi. Vụ án bị phát hiện và bắt quả tang trước giờ quay thưởng Xổ số miền Bắc nên không xem xét kết quả trúng thưởng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T khai nhận: Hằng ngày bị cáo bán hàng tạp hoá tại khu vực cổng Bến xe khách thành phố H. Do không có thu nhập ổn định nên vào khoảng tháng 10/2024 bị cáo nảy sinh việc nhận ghi số lô, số đề với những người có nhu cầu đánh lô, đề mục đích để kiếm lợi nhuận. Đến ngày 19/12/2024, bắt đầu có khách đến mua số lô, số đề với bị cáo, khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày có chị T và anh H đến nhà bị cáo để mua số lô, số đề. Bị cáo đã bán cho T các số lô 24, 88, mỗi số lô 60 điểm, tương ứng với số tiền 2.760.000đ (*Hai triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng*); bán cho H hai số lô 20, 28, mỗi số lô 50 điểm, tương ứng với số tiền 2.300.000đ. Bị cáo đã nhận số tiền bán số lô là 5.060.000đ (*Năm triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng*) và ghi các số lô trên cùng số điểm mua tương ứng vào 01 (*một*) mảnh giấy.

* Về cách thức mua bán số lô, số đề của bị cáo và người liên quan được thực hiện như sau:

- Hình thức mua, bán số lô, số đề: Đối với tất cả các số lô, số đề đã mua trong ngày, được đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày, số đề đã mua được tính trả thưởng khi trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt; Số ba càng được tính trả thưởng khi trùng với 03 số cuối của giải đặc biệt; Số lô được tính trả thưởng khi trùng với 02 số cuối của tất cả các giải; Số lô xiên 2 khi trùng với 02 cặp số của 02 số cuối cùng của tất cả các giải thưởng.

- Tỷ lệ cược và trả thưởng: Số đề được tính tỷ lệ cá cược là 1 x 70 lần; ba càng tỷ lệ cá cược 1 x 350 lần; lô điểm với giá 23.000 đồng/01 điểm tỷ lệ cá cược 01 điểm x 80.000 đồng, lô xiên 2 tỷ lệ cá cược 1 x 10 lần.

- Phương thức thanh toán: Việc mua bán số lô, số đề được thanh toán trực tiếp bằng tiền mặt. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc, những người trúng thưởng đến gặp trực tiếp bị cáo T để lĩnh thưởng. Việc trả thưởng được trả trực tiếp bằng tiền mặt.

Căn cứ các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ, xác định ngày 19/12/2024, Hoàng Thị T đã thực hiện hành vi đánh bạc (*Bán số lô, số đề*) cho 07 (*bảy*) người với tổng số tiền là 13.040.000đ (*Mười ba triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng*). Trong đó tiền bán số đề là 2.110.000đ (*Hai triệu một trăm*

mười nghìn đồng), tiền bán số lô là 10.930.000đ (Mười triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng). Ngoài Lý Văn H và Phan Thanh T, 05 người khác đã thực hiện việc mua số lô, số đề của bị cáo T đều là khách vắng lai nên không xác định được nhân thân, lai lịch. Sau khi mua bán số lô số đề, bị cáo T tự giữ lại để trả thưởng cho khách mua, không bán lại cho ai khác.

Sau khi bắt quả tang, Cơ quan điều tra ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo T, Cơ quan điều tra thu giữ tổng số tiền 15.460.000đ (Mười lăm triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng), trong đó thu giữ số tiền 4.960.000đ (Bốn triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng) tại quầy thu; thu giữ số tiền 10.500.000đ (Mười triệu năm trăm nghìn đồng) tại hòm tôn trong phòng ngủ của Hoàng Thị T.

*** Về vật chứng vụ án:**

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố H, tỉnh Hà Giang đã thu giữ các đồ vật, tài liệu gồm:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu xanh, đã qua sử dụng (Điện thoại của Hoàng Thị T).

- 01 (một) mảnh giấy màu trắng, trên có ghi các số 24,88/60, 20,28/50; 01 (một) quyển sổ màu xanh, mặt ngoài có chữ school notebook, bên trong có ghi các chữ viết, chữ số liên quan đến việc mua bán số lô số đề (Thu giữ trong quá trình bắt quả tang).

- Số tiền 20.520.000đ (Hai mươi triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng). Trong đó:

Số tiền 5.060.000đ là tiền thu giữ trong quá trình bắt quả tang; số tiền 4.960.000đ là tiền thu giữ tại quầy thu trong quá trình khám xét khẩn cấp; số tiền 10.500.000đ là tiền thu giữ trong hòm tôn tại phòng ngủ của Hoàng Thị T trong quá trình khám xét khẩn cấp.

*** Xử lý vật chứng:**

Quá trình điều tra, có căn cứ xác định đồ vật, tài liệu mà cơ quan điều tra tạm giữ của bị cáo trong quá trình bắt quả tang, khám xét không liên quan đến nội dung vụ án nên đã tiến hành trả lại cho chủ sở hữu, gồm:

- Trả lại cho Hoàng Thị T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu xanh, đã qua sử dụng theo Quyết định xử lý vật chứng số 14/QĐ-ĐCSHS ngày 11 tháng 02 năm 2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang.

- Tiếp tục tạm giữ và chuyển số tiền 20.520.000đ là tiền thu giữ của Hoàng Thị T trong quá trình bắt quả tang và khám xét khẩn cấp đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H để phục vụ công tác xét xử và thi hành án.

- Chuyển theo hồ sơ vụ án 01 (một) mảnh giấy màu trắng, trên có ghi các số 24,88/60, 20,28/50; 01 (một) quyển sổ màu xanh, mặt ngoài có chữ school notebook, bên trong có ghi các chữ viết, chữ số liên quan đến việc mua bán số lô, số đề.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKTPHG ngày 26/02/2025 của Viện kiểm sát

nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang đã truy tố bị cáo Hoàng Thị T về tội “Đánh bạc” theo quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo phù H với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại cơ quan CSĐT, phù H với tài liệu chứng cứ chứng minh do cơ quan Điều tra thu thập được về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, vật chứng thu giữ được, phù H với kết quả điều tra, nội dung vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H, sau phân xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị.

- Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Thị T phạm tội “Đánh bạc” theo quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Thị T từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 27/3/2025.

Giao bị cáo Hoàng Thị T cho Ủy ban nhân dân xã Phương T, thành phố H, tỉnh Hà Giang giám sát giáo dục bị cáo, gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối H cùng với Ủy ban nhân dân xã Phương T, thành phố H, tỉnh Hà Giang nơi bị cáo cư trú cùng giám sát, giáo dục.

- Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo từ 10.000.000đ đến 15. 000.000đ để sung ngân sách Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Bị cáo trình bày ý kiến tranh luận: Không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình đã vi phạm pháp luật và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện trình tự, thủ tục theo đúng quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều H pháp.

[2]. Tại phiên tòa vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt). Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng

hình sự, xét xử vụ án vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do muốn thu lời bất chính từ việc đánh bạc, nên vào hồi 18 giờ 00 phút ngày 19/12/2024 bị cáo Hoàng Thị T đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề của 07 người chơi với tổng số tiền là 13.040.000đ (*Trong đó: số tiền đề là 2.110.000đ, tiền lô là 10.930.000đ*), hình thức thanh toán trực tiếp bằng tiền mặt. Sau khi nhận số lô, số đề của người chơi bị cáo không gửi cho ai mà giữ lại để sau khi có kết quả xổ số bị cáo tự tính thắng thua với người chơi. Mục đích bị cáo T thực hiện hành vi đánh bạc nhằm thu lợi nhuận (Vụ án bị bắt quả tang trước giờ quay thưởng xổ số miền Bắc nên không xem xét kết quả trúng thưởng).

[4]. Như vậy, hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[5]. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo là đúng người đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt đề nghị là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi Đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng do ham lợi nên vẫn cố ý phạm tội, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, làm gia tăng tình hình tội phạm chung. Do vậy, cần xử lý bị cáo nghiêm để răn đe và giáo dục bị cáo.

[7]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải khi bị phát hiện đã tự nguyện nộp lại số tiền đã tham gia đánh bạc, nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có chồng là người có công với Nhà nước được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng nhất, Huân chương chiến sĩ vẻ vang nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Bị cáo là người cao tuổi, có nơi cư trú ổn định, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo mà để bị cáo cải tạo giáo dục ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương là đủ điều kiện giáo dục cải tạo các bị cáo, nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[9]. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo một khoản tiền để sung ngân sách Nhà nước.

[10]. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu: 01 (một) mảnh giấy màu trắng, trên có ghi các số 24,88/60, 20,28/50; 01 (một) quyển sổ màu xanh, mặt ngoài có chữ school notebook, bên trong có ghi các chữ viết, chữ số liên quan đến việc mua bán số lô, số đề (*đã được chuyển theo hồ sơ vụ án*).

- Tổng số tiền 20.520.000đ thu giữ của bị cáo Hoàng Thị T. Trong quá điều tra và tại phiên tòa xác định được, cụ thể:

+ Số tiền 5.060.000đ + 4.960.000đ = 10.020.000đ là tiền mua bán số lô, số đề. Do vậy cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

+ Bị cáo T khai số tiền 3.020.000đ (trong tổng số 13.040.000đ) do bị cáo nhận mua bán số lô, số đề bị cáo đã sử dụng để mua thẻ điện thoại. Do đó, cần truy thu của bị cáo số tiền 3.020.000đ do phạm tội mà có để sung ngân sách Nhà nước.

+ Số tiền 10.500.000đ thu giữ tại hòm tôn trong buồng ngủ của bị cáo là tiền không liên quan đến vụ án. Do vậy, cần tuyên trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ lại số tiền này để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo.

[12]. Hành vi đánh bạc của Phàn Thanh T, Lý Văn H vào ngày 19/12/2024 không đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc quy định tại Điều 321, Bộ luật Hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phàn Thanh T, Lý Văn H về hành vi đánh bạc trái phép theo quy định tại Khoản 1, Điều 28, Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Xử phạt mỗi người số tiền 350.000 đồng là phù H với quy định của pháp luật.

[13]. Đối với 05 người mua số lô, số đề với bị cáo T trước khi bị bắt quả tang ngày 19/12/2024. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ xác định nhân thân lai lịch của 05 người trên nên tách ra để tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[14]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47, Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Thị T 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 27/3/2025.

Giao bị cáo Hoàng Thị T cho Ủy ban nhân dân xã Phương T, thành phố H, tỉnh Hà Giang giám sát giáo dục bị cáo, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối H cùng với Ủy ban nhân dân xã Phương T, thành phố H, tỉnh Hà Giang nơi bị cáo cư trú cùng giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Hoàng Thị T số tiền: 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước .

4. Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu số tiền 10.020.000đ, để sung ngân sách nhà nước.
- Truy thu 3.020.000đ để sung ngân sách Nhà nước.
- Trả lại cho bị cáo Hoàng Thị T số tiền 10.500.000đ nhưng tạm giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vật chứng được bàn giao tại biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố H và cơ quan Thi hành án dân sự TP Hà Giang ngày 27/02/2025.

5. Về án phí: Buộc bị cáo T phải chịu 200.000đ, án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp H bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Hà Giang;
- Viện Kiểm sát ND tỉnh Hà Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Viện kiểm sát TP. Hà Giang;
- CQCSĐT Công an tỉnh Hà Giang;
- CQTHAHS Công an tỉnh Hà Giang;
- UBND xã Phương T, TP. Hà Giang;
- Bị cáo, Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-BP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Minh Tư + Hoàng Ngọc Sông

Lê Thị Thanh Bình